

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HH - TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HH, Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Thị M, sinh năm 1966; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 1, xã HV, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Mai Văn T5, sinh năm 1942 và bà Mai Thị T4, sinh năm 1940 (đều đã chết); anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có chồng và có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17-11-2023 cho đến nay.

- **Bị hại:** Chị Đinh Thị P, sinh năm 1986 và anh Mai Thanh B, sinh năm 1976. Địa chỉ: Xóm 1, xã HV, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- **Người làm chứng:**

- Anh Ngô Văn H, sinh năm 1975;
- Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1982;
- Ông Mai Văn T, sinh năm 1955;
- Chị Nguyễn Thị M1, sinh năm 1985;

5. Chị Ngô Thị Kn sinh năm 1973;
6. Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1952;
7. Ông Mai Văn T1, sinh năm 1969;
8. Chị Trần Thị T2, sinh năm 1980;
9. Anh Mai Văn H2, sinh năm 1985;
10. Anh Mai Văn T3, sinh năm 1973.

(Có mặt bị cáo M, chị H, chị M1, chị K, bà S, ông T; vắng mặt anh B, chị P, anh H1, ông T1, chị T2, anh H2, anh T3).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn nhôm đúc Hoàng Phát do vợ chồng anh Mai Thanh B và chị Đinh Thị P làm chủ được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 28/4/2021, bắt đầu hoạt động sản xuất từ đầu năm 2023, trụ sở đặt tại xóm 1, xã HV, huyện HH. Quá trình hoạt động sản xuất, Mai Thị M và một số hộ dân xung quanh không đồng ý để cơ sở hoạt động trong khu dân cư vì cho rằng hoạt động của công ty gây ảnh hưởng môi trường và sức khỏe người dân. M nhiều lần gặp chị P, anh B phản đối và liên hệ Đài truyền hình Việt Nam (VTV) làm phóng sự về việc cơ sở sản xuất nhôm đúc của anh B, chị P ảnh hưởng đến môi trường. Đồng thời, M nhiều lần làm đơn, đưa đến các hộ dân trong dong xin chữ ký và gửi đến Ủy ban nhân dân (UBND) xã HV, UBND huyện HH đề nghị cấp có thẩm quyền buộc cơ sở phải dừng hoạt động hoặc di dời đi nơi khác. UBND xã HV nhiều lần lập biên bản yêu cầu Công ty Hoàng Phát phải đảm bảo không gây ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe người dân xung quanh. Chị P cũng đến nhà M đặt vấn đề để công ty Hoàng Phát được hoạt động đến Tết nguyên đán Giáp Tý 2024 nhưng M không đồng ý. Ngày 15/7/2023, UBND xã HV mời anh B và M đến trụ sở làm việc và lập biên bản với nội dung yêu cầu cơ sở sản xuất của anh B dừng hoạt động trong thời gian giải quyết đơn. Anh B cam kết đúng ngày 15/10/2023 sẽ dừng hoạt động. Ngày 16/9/2023, M đến nhà gặp chị P nói “Đến ngày 15/10 chúng mày phải stop theo biên bản xã với tao, bây giờ mày đi thuê ngoài cũng phải 30.000.000 đồng, mày đưa tiền đây cho tao với đưa cho dong 10.000.000 đồng nữa thì tao cho chúng mày làm tiếp 03 tháng nữa đến Tết, đến ngày 15/01/2024 rồi đến lúc đấy tính tiếp. Đây là tiền công chi phí tao đi lại và trả tiền VTV”. M yêu cầu chị P: “Nếu người dân trong dong có hỏi tại sao mày được làm tiếp thì chúng mày bảo với họ là cháu xin cô M nhiều lần thì cô mở lòng thương cho chúng cháu làm tiếp 3 tháng nữa, nếu chúng cháu làm được thì cho cô ít tiền VTV thì cô ý cho chúng cháu làm tiếp đến Tết, chứ mày đừng nói tao nhận tiền chúng mày”. M nói tiếp: “Đến ngày đó thì tạm ngừng một hai ngày đã

rồi xuống xã xin tiếp đũa và bảo với xã em lên xin chị M rồi, chị đồng ý cho em làm đến ngày 15/01/2024 để kịp đến Tết và xin giấy cam kết làm đến ngày 15/01/2024 rồi tính tiếp”. Do bị uy hiếp về tinh thần, sợ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty, chị P nói với M: “Cho cháu về bàn với chồng cháu nữa”. Chị P nói lại sự việc trên cho anh B biết nhưng thấy việc M yêu cầu lấy tiền là vô lý nên anh B, chị P không đồng ý.

Sau đó, Mai Thị M liên tục đến nhà chị P để tạo sức ép buộc chị P phải đưa tiền. Do bị đe dọa, ép buộc và sợ cơ sở sản xuất bị đình chỉ hoạt động nên chị P miễn cưỡng chấp nhận. Chiều ngày 05/10/2023, chị P gọi M đến nhà, M tiếp tục yêu cầu chị P đưa cho M số tiền 30.000.000 đồng nhưng do chưa có đủ tiền nên chị P nói: “Cháu mới có 7.000.000 đồng, số còn lại cháu khát cô vài ngày nữa rồi cháu đưa đủ theo yêu cầu của cô”. M cầm số tiền 7.000.000 đồng nói: “Được rồi, vài ngày nữa rồi đưa số còn lại cũng được”. Các ngày sau đó, Mai Thị M thường xuyên đến nhà chị P yêu cầu đưa số tiền còn lại nhưng chị P không có và xin khát. Do chị P không đưa số tiền còn lại và sợ mọi người trong dòng biết đã ép buộc chị P đưa tiền nên ngày 13/10/2023, M đưa số tiền 7.000.000 đồng đến nhà chị P trả và nói: “Tao không nhận tiền của chúng mày nữa, tao vẫn kiện chúng mày đến cùng”. Sau đó, Mai Thị M tiếp tục đến UBND xã HV và UBND huyện HH đề nghị đình chỉ hoạt động cơ sở sản xuất nhôm đúc của gia đình chị P. Ngày 24/10/2023, chị P làm đơn tố giác Mai Thị M có hành vi chiếm đoạt tài sản gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HH và cung cấp 03 đoạn video ghi lại hình ảnh nội dung diễn biến M đến nhà chị P nhận tiền.

Tại bản kết luận giám định số 1655/KL-KTHS ngày 27/11/2023, Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Nam Định, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định; đã tiến hành dịch lời thoại trong mẫu gửi giám định.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-HH ngày 08 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện HH truy tố bị cáo Mai Thị M về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ quan điểm truy tố bị cáo Mai Thị M về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Thị M từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-11-2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Chị Đinh Thị P, anh Mai Thanh B đã nhận lại số tiền 7.000.000 đồng và không có yêu cầu, đề nghị gì

thêm về phần dân sự nên không đề nghị giải quyết. Đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ, chưa xử lý trong quá trình điều tra.

Tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không tranh luận.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm, thực sự ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Mai Thị M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ như: Đơn trình báo của bị hại; lời khai của bị hại; bản kết luận giám định; lời khai người làm chứng và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng việc được quyền kiến nghị, phản ánh các hành vi sai phạm đến các cơ quan có thẩm quyền, cho rằng Công ty Hoàng Phát hoạt động không có giấy phép, gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe con người nên ngày 05/10/2023, Mai Thị M đã đến nhà chị P ở xóm 1, xã HV, huyện HH, tỉnh Nam Định đe dọa, yêu cầu chị P đưa số tiền 30.000.000 đồng thì mới cho cơ sở sản xuất nhôm đúc được tiếp tục hoạt động, nếu không M sẽ tiếp tục gửi đơn kiến nghị đến các cơ quan chức năng. Do sợ cơ sở sản xuất của mình phải ngừng hoạt động, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty và thu nhập của người lao động, của gia đình nên chị P đã phải đưa cho M số tiền 7.000.000 đồng, xin khát số tiền còn lại. Bị cáo M là người có thể chất, tinh thần bình thường, nhận thức được hành vi của mình và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của Mai Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện HH đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện HH để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; số tiền 7.000.000đ bị cáo đã tự nguyện khắc phục trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như phân tích ở trên. Xét cần áp dụng hình phạt tù, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Thị M phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Mai Thị M phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Mai Thị M 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-11-2023.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Thị M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- 3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- THA HS huyện;
- UBND xã HV;
- Lưu vp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

